

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ  
TỈNH QUẢNG NINH**

Bản án số: 52/2018/HS-ST  
Ngày: 02-5-2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ - TỈNH QUẢNG NINH**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Hải.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Tiến Tập và bà Vũ Thị Xuyên.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Yên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 5 năm 2018, tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2018/TLST - HS, ngày 10 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2018/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Phan Mạnh H, sinh ngày 15 tháng 5 năm 1966 tại U, Quảng Ninh; Nơi cư trú: Tổ 23, khu 7, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 10/10; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Phan Thế Ngọc (đã chết) và bà Bùi Thị Thanh (đã chết); Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 2007 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Bị cáo bị bắt ngày 09/02/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

***- Những người chứng kiến:***

1. Ông Nguyễn Văn Chính, sinh năm 1966

Nơi cư trú: Tổ 15, khu 5B, phường Q, thành phố U, Quảng Ninh. Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn Quang, sinh năm 1953

Nơi cư trú: Tổ 23, khu 7, phường Q, thành phố U, Quảng Ninh. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 0 giờ 30 phút ngày 09/02/2018, tổ công tác của Công an phường Q trong lúc làm nhiệm vụ tại tổ 23, khu 7, phường Q, thành phố U thì phát hiện Phan Mạnh H, sinh năm 1966 trú tại tổ 23, khu 7, phường Q, thành phố U có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác

tiến hành kiểm tra người H thì phát hiện, thu giữ tại túi áo ngực bên phải H đang mặc một túi nilon màu trắng kích thước (3x5)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. H khai là ma túy đá. Ngoài ra còn thu giữ của H số tiền 470.000đ (Bốn trăm bảy mươi nghìn đồng)

Tại Bản kết luận giám định số 206/GĐMT ngày 10/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong túi nilon thu của Phan Mạnh H, có tổng trọng lượng 1,461g (một phẩy bốn sáu một gam) là ma túy loại Methamphetamine.

Tại cơ quan điều tra, Hà khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 08/02/2018, H từ nhà đem theo 1.000.000đ (Một triệu đồng) đón xe khách đến khu N, huyện T, thành phố Hải Phòng thì xuống xe, H đi bộ khoảng 50m thì gặp và mua của một người thanh niên không quen biết 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) ma túy. Người này đưa cho H một túi nilon kích thước (3x5) cm, H cảm xác định là ma túy đá rồi cất giấu vào túi áo khoác đang mặc ra đón xe khách về U. Khi về đến nhà ở khu 7, phường Q, thành phố U thì bị lực lượng Công an phường bắt quả tang.

Tại phiên tòa, bị cáo H thay đổi lời khai: bị cáo H khai trước hôm bị cáo bị công an bắt, bị cáo có mua của một người bán hàng rong chất bột màu trắng với giá 30.000đ (Ba mươi nghìn đồng) với mục đích để tẩy trắng quần áo. Bị cáo để chất bột màu trắng đó

Sau khi cơ quan công an khám xét thu giữ chất bột màu trắng trong túi của bị cáo đem đi giám định, bị cáo mới biết chất bột màu trắng đó là ma túy. Bị cáo H thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng.

Tại bản cáo trạng 66/CT-VKSUB ngày 06 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Phan Mạnh H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá tính nguy hiểm của hành vi; xem xét, cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

-Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị xử phạt bị cáo Hà từ 18 đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt 09/02/2018.

- Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định số 206/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ninh. Đề nghị trả lại cho bị cáo H số tiền 470.000đ (Bốn trăm bảy mươi nghìn đồng), nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]*Về hành vi, quyết định tố tụng:* của Cơ quan điều tra Công an thành phố thành phố Uông Bí, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định

của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:* Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phan Mạnh H chưa thành khẩn khai báo, bị cáo không thừa nhận việc sang Hải Phòng mua ma túy về sử dụng, bị cáo khai có mua của một người bán hàng rong chất bột màu trắng với giá 30.000đ (Ba mươi nghìn đồng) với mục đích để tẩy trắng quần áo. Bị cáo để chất bột màu trắng đó trong túi áo ngực bên phải. Sau khi cơ quan công an khám xét thu giữ chất bột màu trắng trong túi của bị cáo đem đi giám định, bị cáo mới biết chất bột màu trắng đó là ma túy. Tuy nhiên, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai ông Nguyễn Văn C và ông Nguyễn Văn Q là những người trực tiếp chứng kiến công an phường Q, thành phố U bắt quả tang Phan Mạnh H có hành vi cất giấu trái phép ma túy; căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 00 giờ 50 phút ngày 09/02/2018 của Công an phường Q, thành phố U và căn cứ vào Bản kết luận giám định chất ma túy của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh. HĐXX có đủ căn cứ kết luận: Hồi 00 giờ 30 phút ngày 09/02/2018 tại tổ 23, khu 7, phường Q, thành phố U Phan Mạnh H đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,461g (Một phẩy bốn trăm sáu mươi một gam) là ma túy loại Methamphetamine để sử dụng thì bị bắt quả tang. Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT 67 - Nghị định số 82/2013/NĐ - CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định về danh mục chất ma túy và tiền chất. Như vậy, hành vi của bị cáo Phan Mạnh H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí đã truy tố là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Ma túy là chất gây nghiện đặc biệt nguy hiểm, làm huỷ hoại sức khỏe, nhân phẩm, đạo đức của người nghiện, nó còn là nguyên nhân gây ra các tội phạm, các bệnh hiểm nghèo trong xã hội. Chính vì vậy Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm sản xuất, mua bán, tàng trữ, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép các chất ma túy. Phan Mạnh H là người đã trưởng thành, có nhận thức để đánh giá, nhìn nhận được việc làm của mình. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, năm 2007 bị cáo Hà đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, nhưng do lười lao động, không chịu rèn luyện tu dưỡng bản thân nên đã mua ma túy về sử dụng để thỏa mãn cơn nghiện cho bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những vi phạm pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý của Nhà nước trong lĩnh vực kiểm soát các chất ma túy mà còn gây bất bình trong quần chúng nhân dân.

[3] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ.

Để tăng cường biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm nói chung cũng như để giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết xử phạt mức án tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] *Về hình phạt bổ sung:* Theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo Hà còn có thể bị phạt một khoản tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ sung quỹ Nhà nước,

xét thấy bị cáo không có thu nhập, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, đang bị tạm giam nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] *Về xử lý vật chứng:*

- 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định số 206/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ninh. Đây là chất Nhà nước cấm lưu hành, vì vậy cần tịch thu cho tiêu huỷ.

- Số tiền 470.000đ (Bốn trăm bảy mươi nghìn đồng) là tài sản hợp pháp của bị cáo H nên trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật tuy nhiên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6] Đối với người thanh niên bán ma túy cho Phan Mạnh H, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ, nên không có căn cứ để xử lý.

[7] *Về án phí:* Bị cáo Phan Mạnh H phải chịu án phí theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[8] *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo H có quyền kháng cáo bản án quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Phan Mạnh H phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Phan Mạnh H 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt 09/02/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định số 206/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ninh (Tình trạng và đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 10 tháng 4 năm 2018 giữa Công an thành phố Uông Bí và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí).

Trả lại cho bị cáo số tiền 470.000đ (Bốn trăm bảy mươi nghìn đồng) (Tình trạng và đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, bảng thống kê tiền tang vật ngày 10 tháng 4 năm 2018 giữa Công an thành phố Uông Bí và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí). Nhưng tạm giữ số tiền 470.000đ (Bốn trăm bảy mươi nghìn đồng) để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo Phan Mạnh H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Phan Mạnh H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 02 tháng 5 năm 2018.

**Nơi nhận:**

- Tòa án ND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh
- Viện kiểm sát ND -TP Uông Bí;
- Công an TP Uông Bí;
- Chi cục THA DS TP Uông Bí;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thanh Hải**